

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
TRƯỜNG TH, THCS & THPT HỒNG ĐỨC



KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024
KHÔI THPT

Thanh Hóa, 9/2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023- 2024

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN ĐỂ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG:

1. Cơ sở pháp lý

- Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018);
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;
- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;
- Quyết định số 2895/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Thanh Hoá;
- Công văn số 2605/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2023 của Sở GDĐT Thanh Hoá về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;
- Căn cứ điều kiện thực tiễn nhà trường năm học 2022-2023;
- Theo đề nghị của Ban chuyên môn nhà trường.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Điều kiện về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

+ Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường trẻ khoẻ, nhiệt tình trong công việc, năng động, sáng tạo và tâm huyết với nghề. Lãnh đạo nhà trường đoàn kết, trách nhiệm, làm việc khoa học và tạo được sự đồng thuận cao trong nội bộ, sự tin tưởng của cấp trên và nhân dân.

+ Đội ngũ giáo viên được đào tạo chính quy, có nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình trong công tác, có kinh nghiệm trong giáo dục.

+ Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên hiện có: 46

Trong đó: Cán bộ quản lý: 02;

Giáo viên: 41;

Nhân viên: 03

+ Về trình độ chuyên môn:

Tiến sĩ: 14/43 (trong đó có 01 PGS - Tỷ lệ 32,55%)

Trình độ Thạc sỹ: 21/43 (Tỷ lệ 48,83%);

Trình độ Đại học: 08/43 (Tỷ lệ 18,62%);

+ Số lượng giáo viên theo bộ môn:

Toán học: 04; Vật lí: 03; Hóa học: 03; Sinh học: 02; Tin học: 02; Ngữ văn: 04; Lịch sử: 02; Địa lí: 02; GDCD/KTPL: 02; Tiếng Anh: 05; GDQPAN: 02; GDTC: 03; Tiểu học 06, Mỹ thuật 02, Âm nhạc 02.

2.2. Tình hình học sinh:

Tổng số học sinh toàn trường 492 em, trong đó :

+ Khối 1 có 5 lớp với 161 học sinh;

+ Khối 6 có 5 lớp với 205 học sinh;

+ Khối 10 có 3 lớp với 126 học sinh.

2.3. Các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học sinh

+ Cơ sở vật chất, cảnh quan trường lớp, điều kiện phục vụ cho việc dạy và học được đầu tư mới, và được nâng cấp từ giảng đường Khoa GDMN và Tiểu học khang trang hiện đại.

+ Cụ thể:

+ Phòng học: 27 phòng;

+ Phòng tin học: 1 phòng;

+ Phòng nghệ thuật: 02 phòng;

+ Phòng ngoại ngữ (tiếng Anh): 2 phòng;

+ Phòng Thư viện: 1 phòng (diện tích: 45 m²) và 01 thư viện dùng chung;

+ Phòng thiết bị: 1 phòng;

+ Phòng truyền thống: 01 phòng;

+ Khu hành chính gồm 7 phòng: 1 phòng hiệu trưởng, 1 phòng phó hiệu trưởng, 1 văn phòng, 1 phòng y tế, 1 phòng kế toán, 1 phòng văn thư, 1 phòng nghỉ trưa giáo viên nam, 1 phòng nghỉ trưa giáo viên nữ.

Cảnh quan trường, lớp xanh, sạch, đẹp; trang thiết bị dạy học đảm bảo tương đối đầy đủ đáp ứng yêu cầu giáo dục nhà trường trong năm học 2023-2024.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Khung thời lượng chương trình môn học/các hoạt động giáo dục

Lớp 10:

TT	Môn học		Số tiết/Tuần		Tổng số tiết cả năm
			HK 1	HK 2	
1.	Toán	Không học CĐ	3	3	105
		Học CĐ	3 (+1)	3 (+1)	105 (+35)
2.	Ngữ văn	Không học CĐ	3	3	105
		Học CĐ	3 (+1)	3 (+1)	105 (+35)
3.	Lịch sử	Không học CĐ	1	2	52
		Học CĐ	1 (+1)	2 (+1)	52 (+35)
4.	Vật lí	Không học CĐ	2	2	70
		Học CĐ	2 (+1)	2 (+1)	70 (+35)
5.	Hoá học	Không học CĐ	2	2	70
		Học CĐ	2 (+1)	2 (+1)	70 (+35)
6.	Sinh học	Không học CĐ	2	2	70
		Học CĐ	2 (+1)	2 (+1)	70 (+35)
7.	Địa lí	Không học CĐ	2	2	70
		Học CĐ	2 (+1)	2 (+1)	70 (+35)
8.	KT&PL	Không học CĐ	2	2	70
		Học CĐ	2 (+1)	2 (+1)	70 (+35)
9.	Tiếng Anh		3	3	105
10.	GDTC		2	2	70
11.	GDQP&AN		1	1	35
12.	Tin học		2	2	70
13.	Chuyên đề GDĐP		1	1	35
14.	Hoạt động TN&HN		Cả năm 105 tiết		
15.	Chuyên đề học tập lựa chọn		Cả năm 105 tiết (3 cụm chuyên đề)		

(Có phụ lục kế hoạch các môn học kèm theo)

2. Học kỳ I (19 tuần thực học, từ ngày 05/09/2023 đến ngày 15/01/2024)

(Chương trình giáo dục 1 buổi/ngày)

2.1. Kế hoạch các môn học bắt buộc, môn học lựa chọn; Các hoạt động bắt buộc và chuyên đề học tập trong tuần:

- Tổng số tiết: từ 26 tiết đến 29 tiết/tuần/lớp.
- Chi tiết: có phụ lục 2 đính kèm.

2.2. Kế hoạch các hoạt động giáo dục:

- a) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10:
 - Tổng số tiết 105 tiết. Học kỳ 1 (18 tuần, 54 tiết).
 - Chi tiết: có kế hoạch và phụ lục đính kèm.
- b) Giáo dục Quốc phòng- An ninh: 1 tiết/tuần/lớp.

3. Học kỳ II (18 tuần thực học, từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/05/2024)

3.1. Kế hoạch các môn học bắt buộc, môn học lựa chọn; Các hoạt động bắt buộc và chuyên đề học tập trong tuần:

- Tổng số tiết: từ 26 đến 29 tiết/tuần/lớp.
- Chi tiết: có phụ lục 2 đính kèm.

3.2. Kế hoạch các hoạt động giáo dục:

- a) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10:
 - Tổng số tiết 105 tiết. Học kỳ 2 (17 tuần, 51 tiết).
 - Chi tiết: có kế hoạch và phụ lục đính kèm.
- b) Giáo dục Quốc phòng- An ninh: 01 tiết/lớp/tuần.

4. Chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục:

4.1. Chương trình các môn học

- Đối với lớp 10: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Thông tư số 13/2022/TTBGDĐT ngày 03/8/2022 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

+ Môn học: Các môn học và hoạt động bắt buộc, gồm: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, giáo dục QPAN; hoạt động TN&HN, nội dung giáo dục địa phương. Các môn học lựa chọn, gồm: 01 lớp (Lý, Hóa, Sinh, Tin), 02 lớp (Lý, Hóa, Địa, KT&PL), 02 cụm chuyên đề, gồm: 01 lớp (Toán, Lý, Hóa), 02 lớp (Toán, Văn, Địa).

+ Chi tiết (Chương trình giáo dục các môn học kèm theo).

4.2. Chương trình các hoạt động giáo dục

- Hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp 10.
- Các hoạt động ngoài trời, phong trào đoàn thể, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao....

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đối với công tác giáo dục chính trị tư tưởng

*** Đối với cán bộ, giáo viên:**

- Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức cho CBGV về đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước và của Ngành. Nêu cao ý thức trách nhiệm, thực hiện tốt Luật Viên chức, Luật Giáo dục, Điều lệ Trường trung học, Quy định đạo đức nhà giáo. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị

về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” bằng những việc làm cụ thể.

- Với phương châm “Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh”, nhà trường quan tâm xây dựng một tập thể sư phạm đoàn kết thân ái thống nhất về tư tưởng, những vướng mắc về tư tưởng phải được giải quyết kịp thời trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, phê và tự phê bình vì sự tiến bộ của mọi thành viên và sự phát triển nhà trường; chống lại các biểu hiện thiếu thiện chí, cá nhân chủ nghĩa, cơ hội.

*** Đối với học sinh:**

- Chú trọng giáo dục về đạo đức, tư tưởng, lối sống, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, cơ sở vật chất, đoàn kết giúp đỡ nhau xây dựng tập thể lớp vững mạnh; không để các tệ nạn xã hội xâm nhập, kiên quyết chống lại các hiện tượng bạo lực trong học đường. Đẩy mạnh việc giáo dục và ý thức chấp hành nội quy, chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, cùng với phong trào thi đua, nhà trường quan tâm chăm lo công tác giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động xã hội nhân đạo, từ thiện cho học sinh.

- Phối hợp tốt với Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội khác trong việc chăm lo giáo dục học sinh.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

- Quán triệt có hiệu quả Chỉ thị 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư và Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11/1/2005 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Nâng cao năng lực giáo viên, đặc biệt là các nội dung: dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và cuộc thi khoa học kỹ thuật, cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn; giáo dục kỹ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, giáo viên tư vấn trường học;... .

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ và của Sở GD&ĐT. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của các hội thi giáo viên dạy giỏi theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Đẩy mạnh việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; nâng cao tỷ lệ giáo viên có trình độ trên chuẩn. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên thực hiện tốt công tác tự học, tự bồi dưỡng. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên theo yêu cầu của Bộ và Sở GD&ĐT; yêu cầu cao về trình độ và khả năng sử dụng Tin học đối với tất cả cán bộ, giáo viên.

- Quản lý việc cải tiến phương pháp dạy học, chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên. Cần phải nhận thức được tính tất yếu của việc đổi mới phương pháp mới nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục, tránh tư tưởng ngại khó hoặc đổ lỗi cho các điều kiện khách quan (như chất lượng đầu vào...). Giáo viên chủ động vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học bộ môn nhằm phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo và năng lực tự học của học sinh, phù hợp với tất cả mọi đối tượng; chấm dứt tình trạng dạy học “đọc-chép” hoặc “nhìn-chép”.

- Gắn kết nghiên cứu khoa học với hoạt động dạy học và giáo dục, đặc biệt là những nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp dạy học; cần tránh việc đối phó, sao chép, không trung thực trong khoa học; gắn kết nghiên cứu khoa học với công tác thi đua-khen thưởng.

3. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học.

- Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không; chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm nắm vững từng đối tượng học sinh, có biện pháp giúp đỡ học sinh yếu kém về học lực và chậm tiến về rèn luyện, bồi dưỡng học sinh khá giỏi để nâng cao chất lượng mũi nhọn.

- Giáo dục nâng cao nhận thức, hứng thú, động cơ, thái độ học tập của học sinh. Tăng cường giáo dục về đạo đức, tư tưởng, lối sống, đoàn kết giúp đỡ nhau xây dựng tập thể lớp vững mạnh.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên... Tăng cường hoạt động công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực giáo dục, coi trọng giáo dục pháp luật, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục đạo đức truyền thống...

- Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục lối sống lành mạnh, phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống tội phạm và ma túy, phòng chống HIV/AIDS và giáo dục về trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn, giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề; tăng cường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tăng cường tổ chức và quản lý các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tốt nghiệp THPT.

5. Tăng cường các nguồn lực và quản lý CSVC trang thiết bị phục vụ cho công tác giáo dục

- Sử dụng ngân sách Sự nghiệp giáo dục bảo đảm theo đúng Luật Ngân sách, Luật Giáo dục và các chế độ chính sách Nhà nước quy định trong lĩnh vực tài chính cho giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp đồng bộ với các tổ chức nhằm đạt được yêu cầu đảm bảo sự minh bạch và công khai trong quản lý và sử dụng ngân sách. Đảm bảo việc chi trả chế độ chính sách cho giáo viên kịp thời, đúng quy định; thu và sử dụng các nguồn thu hợp pháp.

- Tiếp tục tham mưu với Trường ĐH Hồng Đức và các cấp Chính quyền, huy động mọi nguồn lực từ phụ huynh học sinh nhằm xây dựng nhà trường, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hoá và hiện đại hoá.

- Tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có và các phòng thực hành bộ môn, tăng cường tự làm đồ dùng dạy học, chấm dứt tình trạng “dạy chay-học chay”.

6. Tăng cường mạnh mẽ việc ứng dụng công nghệ thông tin

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhân sự; quản lý học sinh; quản lý và đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục; quản lý tài sản, thiết bị dạy học; quản lý thư viện; công tác văn phòng...

- Vận hành có hiệu quả chương trình **vnedu**, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân (do Trường ĐH Hồng Đức cung cấp) trong công tác điều hành, giao dịch.

- Mọi cán bộ, giáo viên cần tích cực khai thác có hiệu quả nguồn học liệu trên Internet nhằm xây dựng nguồn học liệu dùng chung cho các bộ môn; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong giảng dạy, kiểm tra đánh giá và thực hiện các nhiệm vụ giáo dục khác.

7. Phối hợp có hiệu quả với các tổ chức trong nhà trường trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Phối hợp với Tổ chức Công đoàn cùng tham gia quản lý thực hiện nhiệm vụ chính trị trung tâm của nhà trường, thực hiện qui chế dân chủ, qui chế xây dựng cơ quan văn hóa... Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Ban giám hiệu và BCH Công đoàn sát với tình hình thực tế, cụ thể trong từng nhiệm vụ.

- Phối hợp với Tổ chức Đoàn thanh niên trong việc giáo dục Đoàn viên thanh niên, quản lý nền nếp học tập và rèn luyện của học sinh; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

- Cùng cố tổ chức, nâng cao trách nhiệm, đẩy mạnh công tác kiểm tra.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy định về mục tiêu, chương trình, nội dung và phương pháp giáo dục theo chuẩn kiến thức kỹ năng.

- Tập trung kiểm tra toàn diện, việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, công tác quản lý của cán bộ quản lý, công tác quản lý tài chính.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống tham nhũng.

- Thực hiện tốt các quy chế được nhà trường Ban hành trong năm học 2023-2024.

Các đợt kiểm tra đều đánh giá, xếp loại để làm căn cứ cho việc đánh giá, xếp loại công chức và thi đua khen thưởng.

IV. NGUỒN LỰC

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học

- Quy mô nhà trường năm 2023-2024: 13 lớp với 494 học sinh.

- Tổng diện tích đất của trường là 10.800 m², trong đó diện tích sân chơi, bãi tập khoảng 5000 m².

- Phần xây dựng gồm: Nhà lớp học 27 phòng học kiên cố; Nhà thực hành thí nghiệm, thư viện khu nhà hiệu bộ và nhà tập đa năng.

- Cơ sở vật chất hiện tại đảm bảo đáp ứng được yêu cầu giáo dục tối thiểu cho hoạt động giáo dục nhà trường, cụ thể:

- Có đủ các phòng học, trang bị đầy đủ bàn ghế (2 chỗ ngồi), bảng thông minh, đèn, quạt, máy chiếu đa năng, điều hòa nhiệt độ; các phòng thực hành, thí nghiệm cho các bộ môn Lý, Hoá, Sinh, Tin đáp ứng được yêu cầu giảng dạy theo chương trình THPT 2018;

- Các điều kiện khác: Nhà trường có khu liên hiệp thể thao dùng chung cho học sinh đáp ứng cho hàng nghìn học sinh hàng năm. Khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh

Số lượng: 48 người. Trong đó 16 cơ hữu, 32 thỉnh giảng.

2.1. Cán bộ quản lý:

Tổng số CBQL: 02 (HT: 01, HP: 01). Trình độ Tiến sỹ: 02 (trong đó có 01 PGS).

2.2. Đội ngũ giáo viên:

- Về số lượng: Tổng số 46 đ/c Trong đó : 16 cơ hữu, 32 thỉnh giảng. Trong đó:

+ Giáo viên văn hóa 34 đ/c;

+ Giáo viên đặc thù 8 đ/c;

+ Nhân viên: 3 đ/c;

+ Tổng phụ trách đội: 1 đ/c;

+ Y tế học đường: 1 đ/c;

Cụ thể:

+ Giáo viên Tiểu học : 8 giáo viên

+ Giáo viên THCS và THPT: 37 giáo viên (Trong đó: Ngữ văn: 04, Toán: 04, Vật lý: 03, Hóa học: 03, Sinh học: 02, Lịch sử: 02, Địa lý: 02, GD/CD/KTPL: 02, Âm nhạc: 02, Mỹ thuật 02, Tin học: 02, GDTC 03, Tiếng Anh: 04, GDQPAN: 02).

- Giới tính: Nữ 28 giáo viên (65,11%). Nhiều giáo viên đang trong độ tuổi nuôi con nhỏ, nhiều giáo viên từ các khoa đào tạo Sp dạy thỉnh giảng nên việc bố trí chuyên môn và xếp lịch thời khóa biểu gặp nhiều khó khăn.

- Về chất lượng đội ngũ: Đội ngũ giáo viên được đào tạo chính quy, có nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình trong công tác, có kinh nghiệm trong giáo dục. Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn.

2.3. Nhân viên:

- Tổng số 04 người. Trong đó: kế toán 01; nhân viên văn phòng thư viện: 01 người; bảo vệ 01 người; vệ sinh 01 người, .

2.4. Học sinh:

+ Quy mô số lớp, số học sinh:

Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12		Tổng số	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
03	126	0	0	0	0	03	126

3. Kinh phí:

TT	Nội dung	Kinh phí	Ghi chú
1.	Triển khai và tổ chức xây dựng chương trình		
2.	Tổ chức thực hiện chương trình		
Cộng			

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024. Hiệu trưởng yêu cầu các tổ chức, đoàn thể và các cá nhân trong nhà trường xây dựng kế hoạch công tác theo nhiệm vụ được phân công phần đầu hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024.

1. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

- Xây dựng văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, các loại quy chế.... ban hành Kế hoạch giáo dục, xây dựng kế hoạch hoạt động hàng tháng;
- Phân công nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch giáo dục tới từng thành viên theo mảng phụ trách. Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo công tác giáo dục diễn ra đúng kế hoạch.
- Họp giao ban hàng tháng, tuần, nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ trong tuần, tháng và có kế hoạch triển khai phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Tổ/nhóm chuyên môn

Xây dựng kế hoạch giáo dục, giảng dạy của tổ ngay từ đầu năm, xuyên suốt năm học, bám sát các quy định, hướng dẫn của ngành. Báo cáo kế hoạch của tổ với BGH để nhà trường thống nhất xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường. Triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường. Sinh hoạt tổ chuyên môn định kỳ theo quy định (2 tuần một lần), kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của tổ viên theo kế hoạch đề ra. Phê duyệt kế hoạch dạy học của giáo viên hàng tuần (vào chiều thứ 7); duyệt hồ sơ giáo viên hàng tháng (vào thứ 7 tuần cuối của tháng).

3. Giáo viên

- Căn cứ Kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch của tổ chuyên môn và nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch giảng dạy năm học 2023-2024 phù hợp với đặc điểm tình hình chung của nhà trường;
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kỷ luật lao động và nhiệm vụ của giáo viên theo đúng quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo TT 32//2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020;
- Triển khai kế hoạch hoạt động của nhà trường đến toàn thể học sinh và cùng thực hiện;
- Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động giáo dục chung của nhà trường;
- Sinh hoạt chuyên môn, hội họp theo đúng lịch quy định; tham gia hội trao đổi kinh nghiệm, đổi mới phương pháp dạy học đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

4. Nhân viên

- Bám sát Kế hoạch giáo dục của nhà trường, có kế hoạch chuẩn bị các điều kiện sơ sở vật chất phục vụ tốt cho hoạt động giáo dục nhà trường;

- Chủ động đề xuất, kiến nghị với BGH để có chỉ đạo kịp thời khi các điều kiện thực hiện Kế hoạch giáo dục không đảm bảo.

5. Học sinh: Được phổ biến Kế hoạch giáo dục của nhà trường qua GVCN. Nghiêm túc thực hiện các nội quy, quy định nhà trường, tích cực học tập và tham gia các hoạt động giáo dục, chấp hành đầy đủ các quy định của nhà trường, của ngành, của pháp luật.

6. Các tổ chức trong nhà trường

a) Công đoàn:

- Căn cứ nghị quyết của Chi bộ, nghị quyết hội nghị Cán bộ công chức, viên chức, nghị quyết Công đoàn và chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, từ đó xây dựng chương trình, kế hoạch công tác công đoàn phù hợp với đặc điểm tình hình Công đoàn nhà trường;

- Quán triệt đến toàn thể CBGV, Đoàn viên Công đoàn nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, vận động Đoàn viên Công đoàn thực hiện tốt qui định của ngành, cơ quan, chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị, đoàn thể trong nhà trường trong việc tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng cho Đoàn viên Công đoàn; Vận động cán bộ giáo viên, nhân viên hưởng ứng và tham gia tích cực các hoạt động thi đua lập nhiều thành tích chào mừng các ngày lễ...

- Chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động;

- Làm tốt công tác phát triển Đảng.

b) Đoàn thanh niên

- Căn cứ nghị quyết của Chi bộ, nghị quyết hội nghị Cán bộ công chức, viên chức, nghị quyết Công đoàn và chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, từ đó xây dựng chương trình, kế hoạch công tác công đoàn phù hợp với đặc điểm tình hình Công đoàn nhà trường;

- Quán triệt đến toàn thể CBGV, Đoàn viên thanh niên nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, vận động Đoàn viên thanh niên thực hiện tốt qui định của ngành, cơ quan, chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn; đối với đoàn viên thanh niên là học sinh cần phải triển khai và quán triệt sâu sắc quy định thi đua nền nếp các tập thể lớp;

- Phối hợp với các tổ chức chính trị, đoàn thể trong nhà trường trong việc tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng cho Đoàn viên thanh niên xứng đáng là đội quân tiên phong, cánh tay đắc lực của Đảng; tổ chức các hoạt động phong trào đoàn thể: VHVN, TDTT trong các ngày lễ, tổ chức các hoạt động GDNGLL;

- Phối hợp Ban chuyên môn nhà trường theo dõi thi đua nền nếp của giáo viên, đặc biệt là đối với học sinh và các tập thể lớp;
- Làm tốt công tác phát triển Đoàn, phát triển Đảng trong tổ chức Đoàn.

c) Hội cha mẹ học sinh

- Căn cứ chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, Hội cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với yêu cầu giáo dục chung của nhà trường;
- Triển khai kế hoạch hoạt động đến từng chi hội lớp, tổ chức hội họp giao ban theo đúng quy định;
- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường, xã hội trong việc giáo dục học sinh, đặc biệt là quản lý học sinh ngoài giờ học.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024. Yêu cầu các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các tổ chức cá nhân trong nhà trường thực hiện nghiêm túc, trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc thì thông tin lại với Ban giám hiệu nhà trường để được giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu ĐHHĐ (để báo cáo)
- Phòng GDTrH (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu TH, THCS&THPT (để chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**K/T. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Cao Xuân Hải